

ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: string

Thời gian làm bài: string

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 6: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 7: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 8: Cấp độ 6 - Sáng tạo

CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Nêu rõ định nghĩa của tâm lý học và đối tượng nghiên cứu của nó. (1.00 điểm)

Trả lời:

Tâm lý học là khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lý của con người. Đối tượng nghiên cứu của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý, được định nghĩa là "các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thể giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý."

Trích từ đoạn (trang 1): "Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lý của con người gọi là tâm lý học. Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thể giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý."

Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 2: Hãy giải thích cách mà tính chủ thể của con người ảnh hưởng đến việc phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý khác nhau. (1.50 điểm)

Trả lời:

Tính chủ thể của con người ảnh hưởng đến việc phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý khác nhau bằng cách mà mỗi cá nhân tiếp nhận và xử lý thông tin từ thế giới xung quanh. Điều này thể hiện ở việc cùng một hiện thực khách quan (KQ) có thể tạo ra những hình ảnh tâm lý (TL) khác nhau ở các chủ thể khác nhau, hoặc ngay cả ở một chủ thể duy nhất nhưng trong những hoàn cảnh và thời điểm khác nhau.

Cụ thể, "Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau." Điều này cho thấy rằng sự khác biệt trong cách nhìn nhận và cảm nhận của mỗi người dẫn đến những phản ánh tâm lý đa dạng về thế giới.

Trích từ đoạn (trang 2): "Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau."

Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 3: Minh họa cách thức mà môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội có thể ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tính cách của một cá nhân trong quá trình giáo dục. (2.00 điểm)

Trả lời:

Môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tính cách của một cá nhân thông qua việc quyết định các hoạt động và mối quan hệ giao tiếp của con người. Tính cách của mỗi người không chỉ hình thành mà còn phát triển và biến đổi theo sự phát triển của lịch sử cá nhân và cộng đồng. Điều này cho thấy rằng tính cách chịu sự chế ước bởi lịch sử của cá nhân và cộng đồng, từ đó nhấn mạnh tầm quan trọng của việc nghiên cứu môi trường xã hội và nền văn hóa trong giáo dục.

Trích từ đoạn (trang 3): "TL của mỗi con người hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng. TL của mỗi con người chịu sự chế ước bởi lịch sử của cá nhân và của cộng đồng."

Cấp độ 4 - Phân tích

Câu 4: Phân loại các hiện tượng tâm lý và giải thích sự khác biệt giữa quá trình tâm lý, trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý. (2.00 điểm)

Trả lời:

Các hiện tượng tâm lý được phân loại thành ba loại chính: quá trình tâm lý, trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý.

- Quá trình tâm lý là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Ví dụ, có ba loại quá trình tâm lý: quá trình nhận thức, quá trình xúc cảm và quá trình ý chí.

- Trạng thái tâm lý là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối dài, với việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.

- Thuộc tính tâm lý là những hiện tượng mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.

Sự khác biệt giữa ba loại này chủ yếu nằm ở thời gian diễn ra và tính ổn định của chúng. Quá trình tâm lý ngắn hạn và rõ ràng, trạng thái tâm lý dài hạn và không rõ ràng, trong khi thuộc tính tâm lý ổn định và đặc trưng cho nhân cách.

Trích từ đoạn (trang 4): “3. Phân loại các hiện tượng tâm lý: a) Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra. b) Các trạng thái tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng. c) Các thuộc tính tâm lý: là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.”

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 5: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý và biện minh cho sự lựa chọn này so với các phương pháp khác. (2.00 điểm)

Trả lời:

Đoạn văn không cung cấp đủ thông tin về cả ưu điểm và hạn chế để đánh giá theo yêu cầu của câu hỏi.

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 6: Đề xuất một phương pháp mới để tích hợp các phương pháp nghiên cứu tâm lý đã nêu nhằm nâng cao hiệu quả thu thập thông tin. (1.50 điểm)

Trả lời:

(Người ta thường nói tới hai loại thực nghiệm cơ bản là thực nghiệm trong phòng thí nghiệm và thực nghiệm tự nhiên. Phương pháp trắc nghiệm có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test, nhưng cũng có hạn chế là khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá. Phương pháp điều tra thu

thập ý kiến chủ quan của đối tượng nghiên cứu, trong khi phương pháp đàm thoại cho phép trao đổi thêm thông tin. Phương pháp phân tích sản phẩm hoạt động nghiên cứu gián tiếp các thuộc tính tâm lý của cá nhân, và phương pháp nghiên cứu tiểu sử cá nhân dựa trên tài liệu lịch sử của đối tượng nghiên cứu.)

Để tích hợp các phương pháp nghiên cứu tâm lý đã nêu nhằm nâng cao hiệu quả thu thập thông tin, có thể đề xuất một phương pháp kết hợp. Phương pháp này sẽ sử dụng trắc nghiệm để đo lường các hiện tượng tâm lý cụ thể, kết hợp với điều tra và đàm thoại để thu thập ý kiến chủ quan và thông tin sâu hơn từ đối tượng nghiên cứu. Đồng thời, việc phân tích sản phẩm hoạt động có thể cung cấp cái nhìn gián tiếp về các thuộc tính tâm lý, trong khi nghiên cứu tiểu sử cá nhân sẽ bổ sung bối cảnh lịch sử cho các dữ liệu thu thập được.

Trích từ đoạn (trang 5): “Người ta thường nói tới hai loại thực nghiệm cơ bản là thực nghiệm trong phòng thí nghiệm và thực nghiệm tự nhiên. Phương pháp trắc nghiệm có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test, nhưng cũng có hạn chế là khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá.”